

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ C  
TỈNH C**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2020/HS-ST

Ngày 17 - 3 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Bích Nga

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Tiến Dũng

Ông Hàng A Vàng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Khuất Thị Lan – Thư ký Tòa án

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C tham gia phiên tòa:** Ông Đào Mạnh Hân, Kiểm sát viên.

Ngày 17/3/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2020 đối với *bị cáo*:

Họ và tên: **Vàng Văn A**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1980 tại tỉnh C; Nơi ĐKKTT: Bản A, phường T, thành phố C, tỉnh C; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Giáy; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Vàng A P, sinh năm 1932 (đã chết) và con bà Lý Thị M, sinh năm 1932 (đã chết); Có vợ là Ú Thị C, sinh năm 1982 và có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2007; Bị cáo có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ sáu trong gia đình; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Về nhân thân: Bị cáo đã 01 lần bị Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh C xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” xử phạt 02 năm tù theo bản án số 07/2010/HSST ngày 30/11/2010, đến ngày 12/5/2012 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù., A đến lần phạm tội này bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 24/9/2019 đến ngày 03/10/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Ngày 10/10/2019 bị cáo tự thú về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và bị tạm giam cho đến nay (*bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

*Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

Khoảng 09 giờ ngày 21/9/2019 Vàng Văn A đi từ nhà thuộc bản A, phường T, thành phố C đến khu vực bản C, xã N, thành phố C để tìm mua Heroine về sử dụng, tại đây A mua được của một người đàn ông giống người nghiện ma túy tự xưng tên là Đầu (A không biết họ, tuổi, địa chỉ) 01 gói Heroine được gói bên ngoài

bằng mảnh giấy màu trắng với giá 1.500.000 đồng, sau khi mua được Heroine A đi bộ về nhà, ra sau vườn chia nhỏ ra thành nhiều gói nhỏ được gói bằng mảnh giấy trắng có dòng kẻ màu xanh và đã sử dụng nhiều lần bằng hình thức hít, còn lại 01 gói Heroine A cất ở vườn sau nhà A. Đến khoảng 12 giờ ngày 24/9/2019 A mang theo 250.000 đồng bắt xe ôm từ nhà đi xuống khu vực cầu treo gần chợ xã S, thành phố C rồi bảo xe ôm ngồi đợi, A một mình đi qua cầu treo thì gặp một người tên Lù (A không biết họ, tuổi, địa chỉ) A hỏi và mua được của Lù 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng và tiếp tục đi xe ôm về nhà, sau đó A chia nhỏ gói Heroine mới mua được thành 04 gói nhỏ và lấy tờ giấy trắng có dòng kẻ màu xanh xé nhỏ để gói, A sử dụng 01 gói còn lại 03 gói và 01 gói Heroine mua của Đâu còn lại trước đó, A cất chung vào một vỏ bao thuốc lá Thăng Long và cho vào bộ kính nhà tắm của A.

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 24/9/2019, Vàng Văn A đi bộ mang theo 02 gói chất bột màu trắng, mỗi gói được gói bên ngoài bằng một mảnh giấy màu trắng đến khu vực đối diện Hạt kiểm lâm thành phố C thuộc địa phận Bản K, phường T, thành phố C, tỉnh C, mục đích tìm chỗ sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C, tỉnh C phát hiện bắt quả tang, thu giữ 02 gói chất bột màu trắng trên ở trong lòng bàn tay trái của A.

Theo lời khai của Vàng Văn A, hồi 16 giờ 45 phút, ngày 24/9/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật tại nhà Vàng Văn A tại Bản A, phường T, thành phố C, tỉnh C. Kết quả khám xét thu giữ ở kệ gương trong phòng tắm nhà A 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 02 gói chất bột màu trắng được gói bên ngoài mỗi gói bằng một mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh. A khai nhận là Heroine của A, A tàng trữ để sử dụng cho bản thân.

Cùng ngày 24/9/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C, tỉnh C đã tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng và trích mẫu giám định, số chất tinh bột màu trắng (02 gói) thu giữ của Vàng Văn A trong quá trình lập biên bản bắt người phạm tội quả tang có tổng khối lượng là 0,11 gam (*không phải mười một gam*). Đồng thời thống nhất lấy toàn bộ khối lượng 0,11 gam làm mẫu vật gửi giám định tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh C (*Bút lục 49,50*);

Kết luận giám định số 9A/KLGD ngày 24/9/2019 của Công an thành phố C, tỉnh C kết luận: 02 gói đều được gói bên ngoài bằng mảnh giấy trắng, bên trong là chất bột màu trắng, thu giữ của Vàng Văn A trong quá trình bắt quả tang ngày 24/9/2019, sau khi loại bỏ hết mảnh giấy màu trắng gói bên ngoài mỗi gói đi, chất bột màu trắng có khối lượng là 0,11gam (*không phải mười một gam*) (*bút lục số 53,54*);

Kết luận giám định số 429/GĐ-KTHS ngày 27/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh C kết luận: 02 mẫu chất bột màu trắng ký hiệu (M1, M2) thu giữ của Vàng Văn A trong quá trình bắt quả tang ngày 24/9/2019 gửi giám định đều là ma túy, loại Heroine có khối lượng là 0,11 gam, không hoàn lại mẫu vật (*bút lục số 55*);

Kết luận giám định số 9B/KLGD ngày 24/9/2019 của Công an thành phố C, tỉnh C kết luận: 01 vỏ bao thuốc Thăng Long màu vàng, bên trong có 02 gói đều được gói bên ngoài bằng mảnh giấy trắng có dòng kẻ màu xanh, bên trong đều là chất bột màu trắng, thu giữ của Vàng Văn A trong quá trình khám xét ngày 24/9/2019, sau khi loại bỏ 01 vỏ bao thuốc Thăng Long màu vàng và 02 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh gói bên ngoài mỗi gói đi, chất bột màu trắng có khối lượng là 0,12gam (*bút lục số 61,62*);

Kết luận giám định số 428/GĐ-KTHS ngày 27/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh C kết luận: 02 mẫu chất bột màu trắng ký hiệu (M1, M2) thu giữ của Vàng Văn A trong quá trình khám xét khẩn cấp ngày 24/9/2019 gửi giám định đều là ma túy, loại Heroine có khối lượng là 0,12 gam, không hoàn lại mẫu vật (*bút lục số 63*).

Ngày 03/10/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 59/QĐ và ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Vàng Văn A.

Trong quá trình thi hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, hồi 09 giờ 30 phút ngày 10/10/2019 tổ công tác Công an phường T, thành phố C, tỉnh C đến nhà Vàng Văn A tại Bản A, phường T, thành phố C, tỉnh C để kiểm tra việc có mặt tại nơi cư trú của A, A đã tự nguyện khai báo với Công an phường T, thành phố C về việc đang tàng trữ trái phép chất ma túy (Heroine) để sử dụng cho bản thân. Sau đó A lấy ở trong lỗ một viên gạch ở đồng gạch trước cửa nhà tắm của A ra 01 gói được gói bằng một mảnh nilon màu trắng bên trong có 05 gói chất bột màu trắng, mỗi gói được gói bên ngoài bằng một mảnh giấy màu trắng có in dòng kẻ màu xanh ra giao nộp cho Công an phường T, thành phố C. A khai nhận nguồn gốc số Heroine trên là do A mua được của anh Phong, bố tên Nghi, mẹ tên là Păn nhà ở bản N, phường T, thành phố C vào ngày 09/10/2019 với giá 600.000đồng được 01 gói ma túy, sau khi mua được ma túy A mang về nhà chia nhỏ thành 06 gói được gói bên ngoài bằng mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh, sau đó A đã sử dụng 01 gói nên còn lại 05 gói ma túy A đã tự thú và giao nộp cho Công an phường T, thành phố C.

Cùng ngày 10/10/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C, tỉnh C đã tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng và trích mẫu giám định, số chất tinh bột màu trắng (05 gói) thu giữ của Vàng Văn A trong quá trình tiếp nhận người phạm tội tự thú có tổng khối lượng là 0,34 gam (*không thấy ba mươi tư gam*). Đồng thời thống nhất lấy toàn bộ khối lượng 0,34 gam làm mẫu vật gửi giám định tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh C (*Bút lục 65,66*).

Kết luận giám định số 10/KLGD ngày 10/10/2019 của Công an thành phố C, tỉnh C kết luận: 01 gói được gói bên ngoài bằng nilon màu trắng, bên trong có 05 gói đều được gói bên ngoài bằng mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh, bên trong là chất bột màu trắng, thu giữ của Vàng Văn A trong quá trình tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú ngày 10/10/2019, sau khi loại bỏ hết hoàn toàn phần

nilon và các mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh gói bên ngoài mỗi gói đi, chất bột màu trắng có tổng khối lượng là 0,34gam (*bút lục 69,70*);

Kết luận giám định số 462/GĐ-KTHS ngày 19/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh C kết luận: 05 mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu từ M1 đến M5) thu giữ của Vàng Văn A trong quá trình tiếp nhận người phạm tội ra tự thú ngày 10/10/2019 gửi giám định đều là ma túy, loại Heroine có khối lượng là 0.34 gam, không hoàn lại mẫu vật.

Ngày 21/10/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 63/QĐ và Quyết định nhập vụ án hình sự số 04/QĐ, nhập vụ án hình sự Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra tại bản K, phường T, thành phố C ngày 24/9/2019 với vụ án hình sự Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra tại Bản A, phường T, thành phố C, tỉnh C, nay gọi chung là vụ án Vàng Văn A – Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra tại bản Màng và bản A, phường T, thành phố C, tỉnh C.

*Các vấn đề khác của vụ án:*

Về nguồn gốc 0,11 gam Heroine Cơ quan điều tra thu giữ của Vàng Văn A trong quá trình bắt người phạm tội quả tang ngày 24/9/2019 và nguồn gốc 0,12 gam Heroine Cơ quan điều tra thu giữ của A trong quá trình khám xét khẩn cấp ngày 24/9/2019 là do A mua của người đàn ông tên Đâu (không rõ lai lịch) vào ngày 21/9/2019 và người đàn ông tên Lù (không rõ lai lịch) vào ngày 24/9/2019. Kết quả điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của hai người đàn ông này là ai nên không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Nguồn gốc 0,34 gam Heroine do Vàng Văn A giao nộp cho Cơ quan điều tra trong quá trình tự thú ngày 10/10/2019 là do A mua của một người đàn ông tên Phong, nhà ở bản K, phường T, thành phố C, tỉnh C vào ngày 09/10/2019. Kết quả điều tra xác định tại địa chỉ trên có đối tượng tên là Lù Duy Phong, sinh năm 1981. Tuy nhiên, hiện nay đối tượng Phong không có mặt trên địa bàn nên chưa đủ căn cứ để điều tra, xử lý Phong trong vụ án này, do vậy Cơ quan điều tra đã tách ra để xử lý khi có đủ điều kiện.

Theo lời khai của Vàng Văn A 02 gói Heroine do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C thu giữ của A trong quá trình bắt người phạm tội quả tang ngày 24/9/2019 và 02 gói Heroine thu giữ của A trong quá trình khám xét khẩn cấp ngày 24/9/2019, trong đó có 01 gói do A mua của đối tượng Đâu vào ngày 21/9/2019 và 03 gói mua của đối tượng Lù vào ngày 24/9/2019. Tuy nhiên A không nhớ gói nào là gói mua của đối tượng Đâu, gói nào là gói mua của đối tượng Lù nên không đủ căn cứ để xử lý A về ba lần phạm tội.

Cáo trạng số 01/CT-VKSTP ngày 06/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh C đã truy tố Vàng Văn A về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh C giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vàng Văn A phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về hình phạt chính: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vàng Văn A từ 05 năm đến 06 năm tù, bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 24/9/2019 đến ngày 03/10/2019, thời hạn tù A từ ngày 10/10/2019; Hình phạt bổ sung: đề nghị hội đồng xét xử xem xét miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo;

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị hội đồng xét xử tuyên: Tịch thu, tiêu hủy đối với 02 mảnh giấy màu trắng, 07 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh, 01 vỏ bao thuốc Thăng Long màu vàng; 01 mảnh nilon màu trắng còn lại sau giám định được niêm phong và bảo quản tại kho vật chứng của Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh C.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về Cáo trạng, kết luận nêu trên.

Tại lời nói sau cùng bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của bản thân và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để được sớm trở về với gia đình và xã hội làm công dân có ích.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về A chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Trong khoảng thời gian từ ngày 24/9/2019 đến ngày 10/10/2019, Vàng Văn A đã hai lần tàng trữ trái phép tổng khối lượng 0,57 gam (*không phải năm mươi bảy gam*) Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 24/9/2019 tại khu vực đối diện Hát kiểm lâm thành phố C thuộc địa phận Bản K, phường T, thành phố C, tỉnh C, Vàng Văn A đang tàng trữ trái phép 0,11 gam (*Không phải mười một gam*) Heroine thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C, tỉnh C phát hiện bắt quả tang và thu giữ. Mục đích Vàng Văn A tàng trữ Heroine là để sử dụng cho bản thân.

Theo lời khai của Vàng Văn A, hồi 16 giờ 45 phút, ngày 24/9/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật tại nhà Vàng Văn A tại Bản A, phường T, thành phố C, tỉnh C. Kết quả khám xét thu giữ ở kệ gương trong phòng tắm nhà A 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 02 gói chất bột màu trắng được gói bên ngoài mỗi gói bằng một mảnh giấy màu trắng, có dòng kẻ màu xanh có khối lượng là 0,12 gam Heroine. A khai nhận là Heroine của A, A tàng trữ để sử dụng cho bản thân.

Do đó xác định trong ngày 24/9/2019, tại Bản K và bản A, phường T, thành phố C, tỉnh C, Vàng Văn A đang tàng trữ trái phép Heroine có tổng khối lượng là 0,23 gam (*không thấy hai mươi ba gam*) thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C, tỉnh C phát hiện bắt quả tang và khám xét, thu giữ.

Lần thứ hai: Trong quá trình thi hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, hồi 09 giờ 30 phút ngày 10/10/2019 Công an phường T, thành phố C, tỉnh C tiến hành kiểm tra việc có mặt tại nơi cư trú của A ở Bản A, phường T, thành phố C, tỉnh C. Vàng Văn A đã tự thú về hành vi tiếp tục tàng trữ trái phép 0,34 gam (*không thấy ba mươi tư gam*) Heroine và tự giác giao nộp cho Công an phường T, thành phố C.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, biên bản tiếp nhận người phạm tội ra tự thú và phù hợp với vật chứng thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo Vàng Văn A là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có A chất rất nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, ý thức được điều đó nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Hành vi của bị cáo Vàng Văn A có đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. ....
2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm*
  - a).....;
  - b) *Phạm tội 02 lần trở lên*;
  - c).....

Do đó, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh C tại phiên tòa là có cơ sở, không oan sai, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu, thể hiện bị cáo đã 01 lần bị Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh C xét xử về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” xử phạt 02 năm tù theo bản án số 07/2010/HSST ngày 30/11/2010, đến ngày 12/5/2012 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. A đến lần phạm tội này bị cáo đã được xóa án tích, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để cải tạo, giáo dục cho bản thân mà còn tiếp tục cố ý phạm tội. Trong quá trình điều tra xác định lý lịch, bị cáo có vợ họ tên Ú Thị C, sinh năm 1982, tuy nhiên tại danh chỉ bản của bị cáo Vàng Văn A được lập năm 2010 do cơ quan cảnh sát điều tra yêu cầu tra cứu, thống kê tiền án, tiền sự xác định họ tên vợ bị cáo là Vũ Thị C. Nên ngày 30/10/2019 cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C đã ra Quyết định trưng cầu giám định đường vân in trên danh chỉ bản số 105 do Công an thành

phố C, tỉnh C lập ngày 03/10/2019 mang tên Vàng Văn A, sinh năm 1980 và đường vân in trên danh chỉ bản số 88 do Công an thị xã C, tỉnh C lập ngày 15/8/2010 mang tên Vàng Văn A, sinh năm 1980 (*bút lục số 125*). Kết luận giám định số 476/GĐ-KTHS ngày 01/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh C (*bút lục 126*) kết luận: các điểm chỉ đường vân in trên danh chỉ bản số 105 do Công an thành phố C, tỉnh C lập ngày 03/10/2019 mang tên Vàng Văn A, sinh năm 1980 và đường vân in trên danh chỉ bản số 88 do Công an thị xã Lai Châu, tỉnh C lập ngày 15/8/2010 mang tên Vàng Văn A, sinh năm 1980 là đường vân của cùng một người, đồng thời tại lý lịch bị cáo do chính quyền địa phương xác nhận họ tên vợ bị cáo là Ú Thị C, do đó có đủ cơ sở xác định bị cáo Vàng Văn A có vợ họ tên là Ú Thị C, sinh năm 1982.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Ngày 10/10/2019 Công an phường T, thành phố C thực hiện kiểm tra sự có mặt của bị cáo theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo A đã tự giác giao nộp toàn bộ số ma túy của bị cáo A đang tàng trữ trái phép cho Công an và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử thấy trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, đồng thời cần có một mức hình phạt phù hợp đủ để bị cáo có thời gian cai nghiện, nhằm tiếp tục răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có tài sản riêng, nghề nghiệp lao động tự do thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn mặt khác bị cáo còn phải chấp hành án phạt tù nên Hội đồng xét xử xét thấy cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 phong bì niêm phong là phong bì công văn của Công an thành phố C (*Theo hồ sơ bên trong là 02 mảnh giấy màu trắng còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định thu giữ của Vàng Văn A trong quá trình bắt quả tang ngày 24/9/2019*).

Đối với 01 phong bì niêm phong là phong bì công văn của Công an thành phố C (*Theo hồ sơ bên trong là 02 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh và 01 vỏ bao thuốc Thăng Long màu vàng, vật chứng còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định thu giữ của Vàng Văn A trong quá trình khám xét khẩn cấp ngày 24/9/2019*).

Đối với 01 phong bì niêm phong là phong bì công văn của Công an thành phố C (*Theo hồ sơ bên trong là 01 mảnh nilon màu trắng và 05 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh, vật chứng còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định thu giữ của Vàng Văn A trong quá trình tiếp nhận người tội ra tự thú ngày 10/10/2019*).

Xét thấy những vật chứng trên là công cụ phạm tội, là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 249, các điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

**[1] Tuyên bố bị cáo Vàng Văn A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.**

**[2] Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Vàng Văn A 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ 09 (Chín) ngày, bị cáo còn phải chấp hành là 05 (năm) năm 05 (năm) tháng 21 (hai mươi một ngày) tù. Thời hạn tù A từ ngày 10 tháng 10 năm 2019.

**[3] Về vật chứng:**

Tịch thu, tiêu hủy đối với: 01 phong bì niêm phong là phong bì công văn của Công an thành phố C (Theo hồ sơ bên trong là 02 mảnh giấy màu trắng còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định thu giữ của Vàng Văn A trong quá trình bắt quả tang ngày 24/9/2019); 01 phong bì niêm phong là phong bì công văn của Công an thành phố C, tỉnh C (Theo hồ sơ bên trong là 02 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh và 01 vỏ bao thuốc Thăng Long màu vàng, vật chứng còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định thu giữ của Vàng Văn A trong quá trình khám xét khẩn cấp ngày 24/9/2019); 01 phong bì niêm phong là phong bì công văn của Công an thành phố C, tỉnh C (Theo hồ sơ bên trong là 01 mảnh nilon màu trắng và 05 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh, vật chứng còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định thu giữ của Vàng Văn A trong quá trình tiếp nhận người phạm tội ra tự thú ngày 10/10/2019).

*(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 15 giờ 00 phút ngày 06/01/2020 giữa Công an thành phố C, tỉnh C và Chi cục thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh C).*

**[4] Về án phí:** Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**[5] Về quyền kháng cáo:** Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh C;
- VKSND tỉnh C;
- Công an thành phố C;
- VKSND thành phố C;
- Chi cục THADS thành phố C;
- Sở tư pháp tỉnh C;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Bích Nga**

